

Câu Chuyện Lịch Sử

Trần Kim Khôi

Một nỗi oan nghiệt của lịch sử là Dân tộc Việt Nam bị đặt sát nách nước Tàu, một nước/dân tộc kiêu ngạo vô song, thâm độc khôn lường, tham vọng vô độ! Kinh qua 4,895 năm lịch sử, Dân tộc Việt không lúc nào được rảnh tay ngơi nghỉ, vì lúc nào cũng phải trong tư thế sẵn sàng chiến đấu để xua đuổi quân xâm lăng phương bắc. Không tính thời huyền sử, chỉ tính thời hữu sử thì từ năm 111 TCN vua Triệu Kiến Đức, vị vua cuối nhà Triệu thần phục nhà Tây Hán, Hán Vũ Đế sát nhập đất Nam Việt vào lãnh thổ Tây Hán và đổi tên thành 2 quận Giao Chỉ và Cửu Chân đồng thời áp đặt chế độ cai trị hà khắc nhằm đồng hóa hai quận này thành đất của Tây Hán. Mãi đến năm 938, Ngô Quyền thắng quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng, mới giành lại được nền độc lập tự chủ cho dân tộc Việt. Lịch sử gọi thời gian đen tối này là thời kỳ bắc thuộc, kéo dài trên 1,000 năm. Tôi nhắc lại: **TRÊN MỘT NGHÌN NĂM!**

Nhìn lại thời kỳ bắc thuộc trên một nghìn năm – một thời gian quá dài đối với một đất nước quá nhỏ bé phải đương đầu với một nước đất rộng dân đông như nước Tàu – lai bị

đặt dưới chế độ cai trị vô cùng tàn độc và nham hiểm của giặc phương bắc! Không những chúng chiếm đất, chiếm dân để khai thác sức người và các nguồn lợi tức mà còn có ý triệt tiêu nền văn hóa Việt tộc, phá hủy hay tịch thu hết tất cả những di tích/di sản văn minh/văn hóa Việt tộc để biến dân Việt thành dân mất gốc hầu dễ bề đồng hóa. Thế nhưng chúng đã thất bại chua cay trước sức đấu tranh kiên cường, bền bỉ, mãnh liệt với ý chí sắt đá và tinh thần cương quyết vô song thể bảo vệ những nét đặc thù của nền văn hóa Việt, nhờ đó về sau này **vẫn còn tồn tại nước Đại Việt, hậu duệ duy nhất của của đại tộc Bách Việt mà hầu hết đã bị Tàu đồng hóa.**

Sự hiện hữu của giống dòng Lạc Việt từ năm 938, cuối thế kỷ thứ 10, cho mãi đến ngày nay là một thách thức ngoại ngữ trước sức đồng hóa bất khả kháng cự của đế quốc Đại Hán và các triều đại kế tiếp tại phương bắc. Đây là một cái gai khó nhổ mà kẻ thù phương bắc không triều đại nào không dùng vũ lực để thôn tính, nhưng đáng gờm là chúng chưa bao giờ thành công! Điều đó nói lên một sự thật là hào kiệt xuất chúng phương Nam đời nào cũng có như Bình Ngô Đại Cáo của Nguyễn Trãi đã khẳng định "...nhi hào kiệt thế vị thường phạp!". Các chiến công vang dội của Tổ Tiên ta đã làm phen làm vua quan phương bắc phải nể vì, trong đó có chiến thắng Chi Lăng, một chiến thắng oanh liệt và quan trọng khiến hoàng đế Tuyên Đức, tức Minh Tuyên Tông, phải chịu giảng hòa và rút quân về Tàu. Trận đánh tại Chi Lăng khởi đầu ngày 18 tháng 9 năm Đinh Mùi (1427) cách nay đúng 590 năm, và kết thúc vào cuối tháng 10 cùng năm, được Nguyễn Trãi thuật lại trong Bình Ngô Đại Cáo mà chúng tôi sắp giới thiệu dưới đây.

Chi với 26 câu làm theo lối văn biền ngẫu, danh thần Nguyễn Trãi với ngòi bút sắc sảo đã thuật lại trận đánh long trời lở đất, xác giặc Minh chất nghẽn đường đi Lạng Giang, Lạng Sơn; Máu quân địch nhuộm đỏ dòng nước của sông Thương tại Xương Giang và Bình Than.

Trước khi vào trận đánh chúng tôi xin được mô tả sơ lược về địa thế của vùng ải Chi Lăng. ải Chi Lăng cách Hà Nội 109 cây số, có địa thế vô cùng hiểm trở (đối với thời bấy giờ). Ở đó có Quỷ Môn Quan nằm giữa 2 khối núi lớn đối nhau, một vị trí chiến lược rất lợi hại mà người xưa gọi là “Bách Nhị Sơn Hà” nơi mà chỉ cần 2 người trấn đóng có thể địch nổi 100 người! Chính tại nơi đây vào đời nhà Tấn (265 – 420) quân lính phương bắc bị bỏ xác quá nhiều, nên có câu thơ: “Quỷ Môn Quan! Quỷ Môn Quan! Thập nhân khứ, nhất nhân hoàn!”. Phía Nam ải Chi Lăng có hai khối đá lớn, một khối hình giống thanh kiếm vĩ đại được gọi là “Lê Tô Kiếm” (thanh kiếm của vua Lê Thái Tổ); một khối đá khác có hình dáng như một bức tượng người đang quì nhưng mất cái đầu gọi là “Liễu Thăng Thạch” ám chỉ tướng Liễu Thăng bị Lê Sát chém mất đầu. Trong vùng Chi Lăng có núi Mã Yên, cạnh núi Mã Yên là một vùng đầm lầy khá rộng chỉ có cỏ, lau và các bụi cây thấp. Chính tại địa điểm sinh lầy này Liễu Thăng bị vây khốn rồi bị chém đứt đầu trên núi Yên Ngựa (Mã Yên).

Tướng cũng nên nói sơ qua 2 viên dũng tướng thông lãnh 2 đội quân xâm lăng xâm nhập nước ta thời đó. Đó là Kiềm Quốc Công Mộc Thạnh, một tướng tài đã lớn tuổi và đã kinh qua nhiều chiến trận, có nhiều kinh nghiệm chiến trường và An Viễn hầu Liễu Thăng, một tướng trẻ, có tài và đã lập nhiều chiến công nhưng còn háo thắng. Khi Vương

Thông bị quân Lê Lợi vây hãm tại thành Đông Quan, Vương Thông bèn đề nghị hưu chiến với Lê Lợi, lấy lý do để rút quân về Đông Quan để chuẩn bị nghị hòa, nhưng thực tế là Vương Thông muốn nhân cơ hội này cho người lên đem thư về triều đình nhà Tống để cầu viện binh. Tuy biết rõ ý đồ của địch nhưng Lê Lợi và Nguyễn Trãi cũng đồng ý hưu chiến hầu có thời gian chỉnh đốn binh mã, chuẩn bị cho trận đánh quyết định sắp tới.

Khi nhận được thư kể rõ tình hình chiến trận bất lợi của mình và cầu viện binh của Vương Thông, vua Tuyên Đức lập tức cử Liễu Thăng thống lĩnh 100,000 quân đi tiên phong, có Binh bộ Thượng thư Lý Khánh, Công bộ Thượng thư Hoàng Phúc, Đô đốc Thôi Tự và Bảo Định Bá Lương Minh theo phụ giúp, từ Khâu Ôn xâm nhập nước ta qua ngã Lạng Sơn. Đồng thời cử Mộc Thạnh dẫn một đạo quân 50,000 người có Tham tướng Hưng An Bá Từ Hanh, Tân Ninh Bá Đàm Trung phụ giúp đi ngã Vân Nam đánh sang. Vua Tuyên Đức biết Kiềm Quốc Công Mộc Thạnh là một lão tướng, dù có tước cao hơn nhưng cần trọng, nếu cử đi tiên phong tiến theo đường Lạng Sơn phải qua vùng Chi Lăng địa thế hiểm trở, e rằng ông ta chân chờ không kịp cứu ứng cho Vương Thông. Còn An Viễn Hầu Liễu Thăng còn trẻ, háo thắng nếu sai tiến quân theo đường Lạng Sơn y sẽ sẵn sàng thi hành và sẽ dùng chiến thuật “tốc chiến tốc thắng”, một chiến thuật sở trường của ông hầu chiếm công đầu!

Về phía quân ta Lê Lợi và Nguyễn Trãi nghe tin Liễu Thăng kéo quân từ ải Pha Lũy (ải Nam Quan), tiến về hướng Khâu Ôn... Lê Lợi tiên đoán thế nào Liễu Thăng cũng tức tốc đánh sang nước ta, bèn sai Tư Mã Lê Sát đem binh mai phục và sai tướng Trần Lựu vừa đánh vừa lui quân để dụ

đoàn kỵ binh của Liễu Thăng vào bãi sinh Chi Lăng để tiêu diệt. Để đối phó với cánh quân của Mộc Thạnh Lê Lợi sai Tư Mã Phạm Văn Xảo và tướng Lê Khả chặn đánh tại ải Lê Hoa khi thấy quân Mộc Thạnh có biến!

Trước khi thuật lại trận đánh Chi Lăng, Nguyễn Trãi đã mở đầu bằng hai câu đầy vẻ khinh thị, dè bĩu vua Tuyên Đức là “nhãi ranh” và hai tướng Liễu Thăng và Mộc Thạnh là hai tướng hèn! Đây là một hình thức “tâm lý chiến” đánh phủ đầu để làm giảm nhuệ khí của vua quan Tàu:

*“Toại linh Tuyên Đức chi giáo đồng độc binh vô yếm;
Nhưng mạng Thạnh, Thăng chi nhu tướng dĩ du cứu phần”*

(Bởi thế, thằng nhãi ranh Tuyên Đức động binh không ngừng; Lại đem đồ nhút nhát Thạnh, Thăng đem dầu chữa cháy)

Tiếp đến là 2 câu nói về thời gian và địa điểm hai tướng Tàu thống lĩnh hai đoàn đại quân tổng cộng là 15 vạn binh mã sang xâm lăng nước ta:

*“Đình Mùi cứu ngoạt, Liễu Thăng toại dẫn binh do Khâu Ôn nhi tiến;
Bản niên bản ngoạt, Mộc Thạnh diệc phân đồ tỵ Vân Nam nhi lai”*

(Đình Mùi, tháng chín, Liễu Thăng đem binh từ Khâu Ôn tiến sang; Năm ấy, tháng ấy Mộc Thạnh chia đường từ Vân Nam kéo đến).

Để đối phó với cánh quân đang bùng bùng khí thế của Liễu Thăng vừa thọc sâu vào nước ta, Lê Lợi quyết định trước lợi dụng địa thế hiểm yếu bẽ gãy mũi tiên phong, sau đó sẽ cho quân chặn những chỗ hiểm trở để dàn trận đánh vào đoàn quân hậu cần của địch để cướp đồ tiếp tế khiến bọn chúng bị mất tinh thần vì nghe tin lương thực bị cướp sạch:

Đur tiên ký điều binh tắc hiểm dĩ tời kỳ phong; Đur hậu tái

điều binh tiết lộ dĩ đoan kỳ thực”

(Trước ta điều binh thủ hiểm chặt mũi tiên phong; Sau lại sai tướng chẹn đường, tuyệt nguồn lương thực).

Sau khi đã chuẩn bị đầu vào đó, Lê Lợi bắt đầu khai chiến. Chỉ trong vòng 3 ngày quân ta đã bất ngờ tấn công tiêu diệt cánh quân của Liễu Thăng và chém đầu chủ tướng:

“Bản ngoạt thập bát nhật, Liễu Thăng vi ngã quân sở công, kế truy ư Chi Lăng chi dã; Bản ngoạt nhị thập nhật, Liễu Thăng vi ngã quân sở bại, thân tử ư Mã Yên chi sơn”

(Ngày mười tám, trận Chi Lăng, Liễu Thăng thất thế; Ngày hai mươi, trận Mã Yên, Liễu Thăng cụt đầu)

Chỉ một tuần sau lại giết thêm Bá tước Lương Minh và bức tử Thượng Thư Lý Khánh!

“Nhị thập ngũ nhật, Bảo định bá Lương Minh, trăn hảm nhi tán khu; Nhị thập bát nhật, Thượng thư Lý Khánh kế cùng nhi vẫn thủ”

(Ngày hăm lăm Bá tước Lương Minh đại bại tử vong; Ngày hăm tám thượng thư Lý Khánh kế cùng tự vẫn).

Mười hai câu kế tiếp nói về kế hoạch tiêu trừ giặc và mô tả khí thế hùng mạnh của nghĩa quân:

“Ngã toại nghinh nhận nhi giải; Bỉ tự đảo qua tương công”

(thuận đà ta đưa lưỡi dao tung phá; Bỉ nước giặc quay mũi giáo đánh nhau)

“Kế nhi tứ diện thêm quân dĩ bao vây; Kỳ dĩ thập ngoạt trung tuần nhi diễn diệt”

(Lại thêm quân bốn mặt vây thành; Hẹn đến giữa tháng mười diệt giặc)

“Viên tuyền tì hưu chi sĩ; Thân mạng trao nha chi thần”

(Sĩ tốt chọn người hùng hổ; Bề tôi chọn kẻ vuốt nanh).

Chỉ 2 câu ngắn gọn, súc tích đã diễn tả cho chúng ta

thấy lực lượng của nghĩa quân vào thời điểm đó hùng hậu hơn bao giờ hết:

“Ăm tượng nhi hà thủy càn; Ma đao nhi sơn thạch khuyết”

(Girom mài đá, núi đá cũng mòn; Voi uống nước nước sông phải cạn!)

Khí thế của quân binh cao vợi vợi, chỉ một vài trận quyết liệt đã tận diệt trọn bọn xâm lăng:

“Nhất cổ nhi kinh khô, ngạc đoạn; Tái cổ nhi điều tán quân kinh”,

“Quyết hội nghi u băng đê; Chấn cương phong u cỏ diệp”

(Đánh một trận sạch không kinh ngạc; Đánh hai trận tan tác chim muông,

(Cơn gió to trút sạch lá khô; Tỏ kiến hồng sứt toang đê vỡ!).

Quân lính của Liễu Thăng bị đánh tan tác, các tướng giặc cố nuốt nhục lạy lục xin hàng hầu mong giữ lại được mạng sống hôi tanh để còn hy vọng có ngày về đoàn tụ với gia đình!

“Đô đốc Thôi Tụ tắt hành nhi tổng khoản!; Thương thư Hoàng Phúc diện phược dĩ tỵu cầm!”

(Đô đốc Thôi Tụ lê gối dâng tờ tạ tội!; Thương thư Hoàng Phúc tỵ trói tay để xin hàng!)

Cảnh chiến trường sau trận đánh thật vô cùng khủng khiếp, bi thảm: Xác giặc chết chương sinh ngổn ngang khắp chốn, máu giặc tan tưởi vương vãi nhuộm đỏ suối sông!

“Cương thi tắt Lạng Giang, Lạng Sơn chi đồ! Chiến huyết xích Xương Giang, Bình Than chi thủy!”

(Lạng Giang, Lạng Sơn thân chất đầy đường!; Xương Giang, Bình Than máu trôi đỏ nước!)

Thảm cảnh không những làm cho lòng người phải bùi ngùi thương cảm mà còn động đến cả trời cao khiến mây



Đá Liễu Thăng “cột đầu”

gió cũng đổi màu, mặt trời
mặt trăng cũng thâm sâu u
ám:

“*Phong vân vị chi biến
sắc; Nhật nguyệt thâm dĩ
vô quan!*”

(Ghê gớm thay! Sắc
phong vân phải đổi!
Thâm đậm thay! Ánh nhật
nguyệt phải mờ!

Chưa đầy một tháng từ
khi mở trận đánh đầu tiên
tấn công quân của Liễu
Thăng ngày 18 tháng 9 năm
Đinh Mùi cho đến ngày kết

thúc chiến dịch Chi Lăng ngày 15 tháng 10 cùng năm, nghĩa quân đã đánh tan 100,000 quân tiếp viện do **Tổng binh Chinh lỗ tướng quân Thái tử thái phó An Viễn Hầu Liễu Thăng** và mười ngày sau đó lại đánh bại 50,000 quân của **Chinh Nam tướng quân thái phó Kiềm quốc** công Mộc Thạnh chỉ huy trên đường tiếp viện cho Tổng binh Vương Thông đang bị vây hãm tại thành Đông Quan. Ngay trong 10 ngày đầu của chiến dịch chủ tướng Liễu Thăng đã bị chém rơi đầu nơi núi Mã Yên, Binh bộ Thượng thư Lý Khánh bị nghĩa quân vây kín, vô kế khả thi đành phải tự vẫn; Bảo Định Bá Lương Minh bị chết trong đám loạn quân cùng 10,000 tên giặc bị tiêu diệt. Đô đốc Thôi Tụ và Công bộ Thượng thư Hoàng Phúc chạy thoát về đến được Xương Giang sau cũng bị Tư mã Lê Sát và Tướng Lê Nhân Chú đánh bại. Cả hai tướng Thôi Tụ và Hoàng Phúc đều bị bắt cùng 50,000 quân

binh bị chết phơi thây ngoài chiến địa. Sau đó vì đô đốc Thôi Tự không chịu hàng nên bị giết, Thương Thư Hoàng Phúc xin hàng được tha mạng.

Cánh binh của Mộc Thạnh vào đến ải Lê Hoa (Tuyên Quang) thì áng binh bất động chờ nghe ngóng tin tức đạo binh của Liễu Thăng. Sau khi thanh toán xong mặt trận Chi Lăng, Lê Lợi ra lệnh dẫn một viên tướng chỉ huy và ba viên thiên hộ bị quân ta bắt sống đem ấn phù, sắc thư của Liễu Thăng đưa cho Mộc Thạnh, Mộc Thạnh thấy vậy thất kinh, phút chốc quân tan vỡ bỏ chạy... Thuật lại về trận chiến tại Cần Trạm, Bình Ngô Đại Cáo viết như sau:

“Kỳ Vân Nam binh vị ngã quân sở ách ư Lê Hoa, tự đồng nghi hư hát nhi tiên dĩ phá đảm;

“Kỳ Mộc Thạnh chúng văn Thăng quân đại bại ư Cần Trạm, toại lận tạ bốn hội nhi cận đắc thoát thân”

(Quân Vân-nam bị ta chặn lối ở Lê-hoa, tự ngỡ sợ, bàng hoàng, mà vỡ cả mặt!

(Bọn Mộc Thạnh bị ta đánh bại ở Cần-trạm, tự giầy xéo, tan vỡ, chỉ thoát được thân!).

Phạm Văn Xảo, Trịnh Khả thừa thắng tung quân ra đánh, phá tan quân giặc ở Lãnh Câu và Đan Xá, chém hơn 10,000 thủ cấp, bắt sống hơn 1 nghìn người và hơn 1 nghìn con ngựa, còn số quân bị chết đuối ở khu vực thì nhiều không kể xiết. Mộc Thạnh thì chỉ còn một mình một ngựa tháo chạy:

“Lãnh Câu chi huyết chủ phiêu, Giang thủy vị chi ô yết;

“Đan Xá chi thi sơn tích, dã thảo vị chi ân hồng”!

(Suối Lãnh Câu, máu chảy thành sông, nước sông nghẹn ngào tiếng khóc

(Thành Đan Xá, thây chất thành núi, cỏ nội đầm đìa máu đen).

Thật là một trận đánh thần tốc và đem lại một chiến thắng vô cùng oanh liệt!

Trong công cuộc kháng chiến chống quân xâm lăng Trung Hoa, những chiến công vang dội như trận Chi Lăng không phải là hiếm! Chính nhờ những chiến công oanh liệt được chỉ huy bởi những thiên tài quân sự kiệt xuất như Lý Thường Kiệt với trận đánh trên sông Như Nguyệt vào tháng 2 năm 1077 dưới thời vua Lý Nhân Tông, đã buộc 2 viên danh tướng nhà Tống là Quách Quỳ, Triệu Tiết phải từ bỏ mộng xâm lăng, xin cầu hòa; Với Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn thống lãnh quân sĩ, ba lần đánh đuổi quân xâm lăng Nguyên Mông. Lần đầu xảy ra vào năm 1258 dưới thời vua Trần Thái Tông, đã đánh tan 30,000 quân Nguyên, đuổi chúng ra khỏi bờ cõi Đại Việt. Lần thứ hai vào năm 1285 dưới thời vua Trần Nhân Tông với những chiến thắng vang dội như Tây Kết, Hàm Tử, Chương Dương. Giết được tướng giặc là Toa Đô; Ô Mã Nhi và Thoát Hoan trốn chạy được về Tàu. Và kháng chiến lần thứ ba vào năm 1288, dưới thời vua Nhân Tông với chiến thắng trên sông Bạch Đằng, bắt sống Ô Mã Nhi, Phàn Tiếp, Tích Lệ Cơ; Thoát Hoan một lần nữa trốn thoát được về Tàu. Sau vua nhà Trần thả tù binh nhưng Ô Mã Nhi bị chết trên đường về vì bị đắm thuyền; Với vua Quang Trung Nguyễn Huệ, trong một cuộc hành quân thần tốc từ Phú Xuân (Huế) ra giải phóng Thăng Long. Chỉ trong vòng 10 ngày đã đánh tan 30 vạn quân Thanh, giải phóng đất nước vào mùa xuân Năm Kỷ Dậu 1789. Sầm Nghi Đống bị vây hãm phải tự vẫn, Tôn Sĩ Nghị bỏ cả ấn tín trốn trong ống đồng được lính khiêng về Tàu!

Cuộc đấu tranh giữ nước của dòng giống Lạc Việt kiên cường bền bỉ là thế! Việc bảo tồn nét tinh hoa, đặc thù của

nền văn hóa Việt tộc được tôn vinh là thế! Tinh thần bất khuất chống ngoại xâm phương bắc của Tổ Tiên ta sắt đá là thế! Quyết tâm bảo sự toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân ta vút cao là thế! Vua quan xưa khi đối với giặc Tàu, Uy dũng là thế! Sự hy sinh để vun đắp, tài bồi cho mảnh Đất Việt do bao đời trước khổ công thực hiện để lại cho con cháu, đến nay hóa thành công dã tràng sao? Duyệt lại lịch sử oai hùng của nòi giống Việt rồi nghĩ về tiền đồ dân tộc sao thấy bấp bênh bất định thế? Ai gây nên nỗi?!

Thủ phạm là giặc Hồ (chí minh) và hậu duệ của y! Một nỗi oan nghiệt của dân Tộc!

Vào thập niên 20' của thế kỷ 15 giặc Minh xua quân xâm lăng nước ta, ngược đãi lương dân, sưu cao thuế nặng, đốt sách, cấm chợ ngăn sông làm cho đất Đại Việt trở thành một nhà tù/nhà mồ. Nhưng nhờ có anh hùng Lê Lợi với sự cộng tác chân thành và nhiệt tình, đã ngày đêm vất óc dốc lòng để hiển kế của Nguyễn Trãi, sau mười năm kháng chiến cam go đã đánh tan tác giặc xâm lăng nhà Minh, giải phóng cho dân tộc Việt khỏi ách cai trị bạo tàn của đế quốc Tàu. Ngày nay bọn giặc Tập (cận bình) đang lăm le thôn tính Việt Nam, nhưng so với gần 600 năm trước khả năng đánh đuổi ngoại xâm phương bắc khó khăn hơn bội phần vì hoàn cảnh xã hội đã thay đổi hoàn toàn. Bởi vì:

-Ngày nay giặc Tập có vũ khí, chiến cụ, khí tài chiến tranh ...tối tân và lực lượng hùng hậu hơn nước Việt Nam rất nhiều

-Dân Tàu bị tuyên truyền kích động xem dân Việt Nam là kẻ thù cần phải tiêu diệt trước tiên để làm bàn đạp mở mang bờ cõi, nên dân Tàu sẽ rất quyết tâm tiêu diệt dân Việt Nam khi họ Tập phát động chiến tranh,

-Giới cầm quyền của Tàu đã có kế hoạch xâm lăng nước ta từ lâu nên đã chuẩn bị rất kỹ:

*Rầm quân tại các khu công nghiệp trá hình để dùng khi hữu sự,

*Chiếm đóng các vị trí chiến lược quan trọng để dễ khống chế quân Việt Nam khi có chiến tranh,

*Xây dựng các vị trí chiến lược tại vùng miền Trung Trung phần để chia cắt Việt Nam làm đôi hầu dễ bề thôn tính và chiếm đóng nhanh, gọn.

-Ngày xưa chỉ có bọn ngoại xâm phương bắc, ngày nay còn có thêm bọn nội ứng trong nước là lũ hậu duệ của giặc Hồ. Bọn chúng đã vâng lời quan thầy Trung cộng thi hành các biện pháp giúp Tàu dễ dàng thôn tính Việt Nam như sau:

*Dùng chính sách công an trị + du côn hóa chính quyền để “thuần hóa” dân Việt,

*Tiêu diệt ý chí đấu tranh của dân chúng qua biện pháp khủng bố bản thân và gia đình để trấn áp những phần tử có tinh thần yêu nước chống Tàu,

*Tạo môi trường, hoàn cảnh và điều kiện thuận tiện để dân chúng dễ phát triển và phát triển nhanh các bản tính ích kỷ, tham lam, vô cảm hầu vô hiệu hóa tình trạng đấu tranh tập thể,

*Tiếp tay với giặc Tàu đầu độc nhân dân Việt Nam bằng nhiều cách khiến dân Việt nhiễm các bệnh nan y và kinh niên, do đó chỉ trong tương lai gần Việt Nam sẽ không còn đủ người khỏe mạnh để tòng quân đánh giặc (ví dụ như vụ đầu độc biển Vũng Áng Hà Tĩnh...)

Trước hiện tình đất nước bi đát như vậy, việc bị giặc Tàu thôn tính chỉ là vấn đề thời gian nếu nhân dân Việt Nam trong nước không thức tỉnh, không có ý thức trách nhiệm,

không có quyết tâm chống giặc Tàu xâm lược, không chịu nhìn xa trông rộng, không chịu bỏ thói tham lam, ích kỷ, vô cảm để đồng lòng bắt tay nhau nhất tề vùng dậy tiêu diệt bọn cầm quyền Việt gian cộng sản ngu dốt, tham lam và đê hèn đã tình nguyện làm tay sai cho Tàu, coi mạng sống của dân như cỏ rác, dùng quỷ kế xóa tẩy dấu vết xả thải độc bất kể dân chết, tài sản bị cuốn trôi, hoa màu bị hư sạch... [như vụ xả lũ tại đập thủy điện Kê Gỗ và Hồ Hồ “theo đúng qui trình” (tức theo lệnh của Trung ương) để dùng nước lũ cuốn trôi ra xa bờ biển những chất thải độc hại mà bọn tập đoàn Formosa Hà Tĩnh đã vận chuyển từ Hoa Lục và Đài Loan vào xả ở Vũng Áng tháng 4/2016].

Hỡi những vị trí thức! Quý vị là thành phần được xã hội ưu đãi, tôn trọng và ngóng chờ! Quý vị là những ngọn đuốc soi đường mà nhân dân nhất tề ủng hộ! Ngày xưa những người như quý vị được gọi là Sĩ Phu, được dân tôn kính như một vị Thầy. Đòi lại khi tại địa phương có vấn đề gì khó khăn, đụng chạm đến quyền lợi của dân chúng thì vị Sĩ Phu



Công an Trung Cộng hành hung nhà sư Tây Tạng

đó là người đầu tiên “đứng mũi chịu sào” có trách nhiệm lãnh đạo dân chúng đấu tranh đòi hỏi quyền lợi cho dân. Ngày nay tuy quý vị không được dân tin tưởng như xưa, nhưng nếu quý vị dấn thân đứng ra gánh vác những việc ích nước lợi dân thì quý vị đó cũng vẫn được dân tin tưởng và quý trọng. Nhưng đáng tiếc trong thời gian qua chưa có vị nào dấn thân “đến nơi đến chốn”, chống lại cường quyền để cứu vớt đám dân đen bị bóc lột đến tận xương tủy!(ngoài việc thỉnh thoảng quý vị rủ nhau làm kiến nghị dâng lên cho tập đoàn cầm quyền “xin cứu xét...” dù biết là những kiến nghị này sẽ bị bọn vô lại đó ném vào sọt rác cơ quan – Có lẽ quý vị làm thế để tự trấn an mình “cũng đã làm được ‘cái gì đó’ cho dân!” Thưa quý vị! Quý vị đã trải qua một cuộc sống tương đối sung túc hơn người dân thường, đến nay quý vị trẻ thì cũng đã trên 60, già thì ít ra cũng đã 70, 80, ngày về với cát bụi của quý vị không còn bao lâu, tiếc nuối làm gì những ngày còn lại? Sao không hy sinh chút an vui cuối đời, đứng ra làm gương cho dân chúng, kêu gọi đồng bào đoàn kết lại nhất tề đứng dậy lật đổ chế độ Cộng sản để cứu nước cứu dân! Công ơn của Quý vị sẽ không bao giờ phai! Tên tuổi của quý vị sẽ được lịch sử ghi tạc ngàn đời về sau!

Hỡi lớp trẻ! Các cháu là rường cột của nước nhà! Khi sơn hà nguy biến đang cần bàn tay của các cháu, sao các cháu mãi lặng im? Các cháu lo làm giàu? Lo hưởng thụ! Xây nhà cao tầng, tậu xe đắt tiền! Các cháu có chắc rằng những thứ quý báu mà các cháu lâu nay bỏ công, bỏ sức tạo dựng nên sẽ mãi mãi thuộc quyền sở hữu của mình hay không? Các cháu hẳn biết dân Tây Tạng hiền hòa là thế, tốt bụng là thế, đất nước xinh đẹp là thế mà chỉ sau nửa thế kỷ

bị Tàu xâm lăng nay đã trở thành những người dân nô lệ sống trên chính đất nước mình! Các cháu không tin cảnh huống đó sẽ xảy đến với Việt Nam trong nay mai hay sao? Các cháu có biết tại sao các quan chức cấp cao từ tỉnh ủy viên trở lên đều dễ dàng cho Tàu thuê đất 5 - 7 chục năm với giá rẻ mạt mà không hề tiếc nuối? Vì họ biết rõ rằng Mật Ước Thành Đô được ký ngày 4/9/1990 giữa đảng Cộng sản Việt Nam và đảng Cộng sản Tàu là có thực! Vì họ biết đến ngày 15/7/2020 Việt Nam sẽ bị giao cho Tàu cai quản, nếu không bán đồ bán tháo thì cũng đâu còn là của VN, bán để hốt được đồng nào hay đồng nấy! Các cháu có biết rằng sau khi VN bị giao cho Tàu thì công an, quân đội và thanh niên VN sẽ bị đưa đi sang Tây Tạng, Tân Cương, Nội Mông ... làm lực lượng an ninh trấn áp dân bản địa. Và quân đội Tàu sẽ thay các cháu trấn đóng ngay tại địa phương của các cháu. Các cháu có biết lũ Tàu thực dân chúng thù ghét người Việt Nam như thế nào không? Vì dân tộc Việt Nam



Toàn cảnh Học Viện Phật Giáo Larung Gar, Tây Tạng

quá kiên cường! quá kiêu hãnh! Một nghìn năm bị nô lệ vẫn không bị Tàu đồng hóa, và một nghìn năm tiếp theo thì Tàu luôn luôn bị đánh cho tan tác, cho “ra đến biển mà vẫn hồn bay phách lạc! Cho “về đến nước mà vẫn tim đập chân run” (Bình Ngô Đại Cáo) mỗi khi dám xua quân sang xâm lấn nước ta! Các cháu biết bọn xâm lăng Tàu nó hung hãn, dã man như thế nào không? Hãy xem tình trạng của những người Hoa theo Pháp Luân Công thì biết! Ngày đó liệu các cháu có còn giữ được nhà cao cửa rộng, xe sang nữa hay không? Kể cả vợ con các cháu nữa, có được sống an bình không? Dân Tàu đang trong tình trạng trai thừa gái thiếu, ngay bây giờ chúng đã mua vợ theo đường dây buôn người cung cấp, mỗi người đàn bà VN bị mua về sẽ “làm vợ” cho cả gia đình! Vợ, con gái các cháu liệu có thoát được cảnh thô thảm điếm nhục đó không? Muốn thoát cảnh thương đau, uất hận đó, chỉ còn một con đường duy nhất: **ĐÁU TRANH ĐỂ GIÀNH LẠI QUYỀN LÀM CHỦ VẬN MỆNH CỦA MÌNH!** Chỉ sau khi diệt hết lũ Việt cộng làm nội ứng mới chặn đứng được cuồng vọng xâm lăng của bọn Tàu tham bạo!

Hỡi các vị phụ huynh! Từ lâu nay quý vị đã sống theo cách cầu an: vô cảm và ích kỷ?! Chỉ còn vài năm nữa thôi, nước Việt Nam thân yêu của chúng ta sẽ lọt vào tay Tàu cộng, quý vị thử tưởng tượng ngày đó con cháu của quý vị sẽ sống ra sao? Quý vị có thấy hình ảnh công an côn đồ Việt cộng cày phá tan tành chùa Liên Trì của Hòa Thượng Thích Không Tánh không? Trông thật là bất nhẫn phải không? Tội ác này chỉ là một hạt cát so với tội ác “trời không dung, đất không tha” của Trung cộng. Ngày 20/7/2016 vừa qua, phi quyền Tập cận Bình đã ra lệnh cho công an dỡ phá Học

Viện Phật Giáo Larung Gar, nơi sinh sống của 40,000 tăng ni Tây Tạng. Đây là hành động phá hủy các di tích văn hóa Tây Tạng, một chủ trương được Trung cộng phát động nhằm tiêu diệt nền văn hóa của các dân tộc bị trị, nói chung, của Tây Tạng nói riêng hầu dễ bề đồng hóa họ! Một cơ sở tôn giáo vô hại như thế còn bị phá dỡ, thử hỏi người dân bị trị sẽ phải sống ra sao? Hãy xem tấm hình một vị sư Tây Tạng bị tên công an Hoa Lục đánh thẳng tay như đánh một con vật thì quý vị sẽ suy ra được số phận của con cháu quý vị sẽ bị đối đãi như thế nào? Ngay với phi quyền Việt cộng, những người đồng chủng với quý vị, liệu lâu nay quý vị có được sống bình đẳng và an toàn không hay phải nhìn chừng mấy tay công an mà sống?! Thân phận của một người dân mất nước thì lấy quyền gì mà đòi hỏi phải được đối xử ra sao? Tất nhiên là con cháu quý vị sẽ bị làm tên nô lệ trên chính đất nước mình! Sẽ không có ngoại lệ nào cho Việt Nam khi đã rơi vào tay bọn Tàu. Lẽ nào quý vị chưa từng nghe một người trẻ, học lực trung bình mà trước họa diệt vong của đất nước, vẫn ý thức được trách nhiệm của mình đã can đảm thốt lên những lời tâm huyết não ruột, xé lòng dù biết sẽ phải trả với một giá vô cùng đắt và vô cùng phi lý này sao? Đừng nhắm mắt, bịt tai nữa! Hãy nghe, hãy đồng cảm và hãy biết phấn nộ: ***“...Là một người công dân Việt nam. Lòng nào làm ngõ trước ngoại xâm? Người người cùng nhau đứng lên đáp lời sông núi! Từng đoàn người đi chẳng nề chi. Già, trẻ, gái, trai giơ cao tay, chống quân xâm lược! Chống kẻ nhu nhược bán nước Việt Nam!!!*** Và ***“...Tôi không thể ngồi yên, khi nước Việt Nam đang ngã nghiêng, Dân Tộc tôi sắp phải đắm chìm một ngàn năm hay triệu miên tâm tôi! Tôi không thể ngồi yên, để***

đòi *sau cháu con tôi làm người! Cội nguồn ở đâu khi thế giới này đã không còn Việt Nam?!*” Quý vị đã làm gì để chia sẻ nỗi đau của người trẻ tuổi anh hùng này? **BẤT ĐỘNG !!!???** Đừng để sự tham lam, ích kỷ nhỏ nhen đại dột che lấp nẻo tương lai của con cháu chúng ta! Hãy biết **PHÂN NỘ!**

Muốn sống cho ra một con người thì phải giành lại được quyền tự quyết định vận mạng của mình. Nhưng không có kẻ cầm quyền nào tự dưng buông bỏ quyền lực để cho người dân bị trị được hưởng sự tự do. Muốn có Tự do thì phải đấu tranh. Mà hễ đấu tranh thì phải có sự mất mát! Sớm muộn gì quý vị cũng phải đấu tranh để giành quyền sống, để bảo vệ và vun bồi tương lai cho hậu duệ như tiền nhân ta đã làm, vậy thì thà đấu tranh với Việt cộng còn ít nguy hiểm và phải hy sinh ít hơn, chứ đấu tranh với bọn Tàu cuồng bạo trong thân phận người nô lệ thì cầm bằng như trúng chọi đá! Tùy quý vị chọn lựa: **TỰ DO HAY LÀ CHẾT NHỤC!** Thời gian không còn nữa! Cơ hội đã sắp tàn! Hiểm họa mất nước đang chực chờ trước thềm nhà mỗi người dân Việt, thực đến nỗi như sờ mó được! Cứu Nước Nhà, cứu Dân Tộc đi đồng bào ơi!...

Hy vọng là trong đôi ba năm nữa quý vị sẽ xây dựng được một nước Việt nam Tự do, Dân chủ, Phú cường và mạnh tiến cùng thế giới xung quanh!

Mong lắm thay!!!

Charlotte, kỷ niệm 590 năm chiến thắng Chi Lăng
Trần Kim Khôi